

Số: /KH-UBND

Quảng Nam, ngày tháng 7 năm 2024

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Kế hoạch số 425-KH/TU ngày 05/6/2024 của Tỉnh ủy Quảng Nam về thực hiện Chỉ thị số 31-CT/TW, ngày 19/3/2024 của Ban Bí thư về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác an toàn, vệ sinh lao động trong tình hình mới

Thực hiện Kế hoạch số 425-KH/TU ngày 05/6/2024 của Tỉnh ủy Quảng Nam về thực hiện Chỉ thị số 31-CT/TW, ngày 19/3/2024 của Ban Bí thư về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác an toàn, vệ sinh lao động trong tình hình mới (sau đây viết tắt là *Chỉ thị số 31-CT/TW*), Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, tổ chức đảng; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của chính quyền các cấp đối với công tác an toàn, vệ sinh lao động nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển của đất nước trong tình hình mới.

- Bảo đảm thực hiện tốt các quyền của người lao động và người sử dụng lao động trong công tác an toàn, vệ sinh lao động. Tăng cường sự chủ động trong việc phòng ngừa, giảm thiểu tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, bảo đảm an toàn tính mạng, sức khỏe của người lao động, đặc biệt là trong khu vực không có quan hệ lao động.

2. Yêu cầu

- Các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội từ tỉnh đến cơ sở tổ chức quán triệt, tuyên truyền, cụ thể hóa và tổ chức thực hiện nghiêm túc, hiệu quả nội dung Chỉ thị 31-CT/TW sát với yêu cầu nhiệm vụ được giao và đặc điểm, tình hình của cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu đối với công tác an toàn, vệ sinh lao động, coi đây là nhiệm vụ thường xuyên, lâu dài, có ý nghĩa quan trọng phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh con người, góp phần phát triển bền vững doanh nghiệp và đất nước.

II. MỤC TIÊU

Phần đầu giảm tai nạn lao động, nhất là tai nạn lao động nghiêm trọng, tỉ lệ tai nạn lao động chết người giảm ít nhất 4%/năm; số người lao động làm việc trong môi trường tiếp xúc với các yếu tố có nguy cơ được khám, phát hiện bệnh

ngành nghiệp tăng ít nhất 5%/năm; số cơ sở phát sinh yếu tố có hại được quan trắc môi trường lao động tăng ít nhất 5%/năm.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tăng cường vai trò lãnh đạo, chỉ đạo đối với công tác an toàn, vệ sinh lao động

Các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội từ tỉnh đến cơ sở theo chức năng, nhiệm vụ được giao, tổ chức quán triệt, tuyên truyền, cụ thể hóa và tổ chức thực hiện nghiêm túc, hiệu quả nội dung Kế hoạch số 425-KH/TU ngày 05/6/2024 của Tỉnh ủy về thực hiện Chỉ thị số 31-CT/TW phù hợp với đặc điểm, tình hình của cơ quan, đơn vị, địa phương. Xác định công tác an toàn, vệ sinh lao động là nhiệm vụ thường xuyên, có ý nghĩa quan trọng trong quá trình xây dựng, phát triển doanh nghiệp, góp phần bảo đảm an ninh con người, bảo vệ tài sản, quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhà nước, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân, phát triển kinh tế - xã hội bền vững. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; kết hợp giữa chủ động phòng ngừa với phát hiện, chấn chỉnh, xử lý kịp thời các trường hợp vi phạm về công tác an toàn, vệ sinh lao động.

2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt, giáo dục pháp luật về công tác an toàn, vệ sinh lao động

- Tổ chức quán triệt, tuyên truyền nội dung Kế hoạch số 425-KH/TU ngày 05/6/2024 của Tỉnh ủy về thực hiện Chỉ thị số 31-CT/TW đến toàn thể cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động, cộng đồng các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh và các tầng lớp nhân dân trên địa bàn tỉnh gắn với tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động.

- Đổi mới nội dung, đa dạng hóa hình thức thông tin, tuyên truyền phù hợp với từng nhóm đối tượng lao động, quan tâm ngành, lĩnh vực có nguy cơ cao về tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp; tạo điều kiện để người lao động được tiếp cận thông tin về những vấn đề liên quan đến an toàn, vệ sinh lao động, nâng cao nhận thức, trách nhiệm, chủ động phòng ngừa và giảm thiểu rủi ro về tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp. Nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động Tháng hành động về an toàn, vệ sinh lao động, Tháng công nhân hằng năm nhằm tạo sự lan tỏa, thu hút sự hưởng ứng, tham gia của doanh nghiệp, người lao động.

3. Thực hiện tốt các chính sách, pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động

Thường xuyên rà soát và kiến nghị cấp có thẩm quyền điều chỉnh, bổ sung, hoàn thiện hệ thống chính sách, pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động để khắc phục kịp thời những hạn chế, bất cập trong thực tiễn, chú trọng chính sách phòng ngừa, giảm thiểu, khắc phục rủi ro về tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp; quyền và nghĩa vụ của người lao động, người sử dụng lao động, tổ chức công đoàn và các tổ chức có liên quan; chế độ bảo hộ lao động và chăm sóc sức khỏe

người lao động; biện pháp phòng ngừa, ứng phó, xử lý sự cố tai nạn lao động; tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về an toàn, vệ sinh lao động... bảo đảm thống nhất, đồng bộ, khả thi, phù hợp với các điều ước quốc tế Việt Nam tham gia, tiếp cận tiêu chuẩn thế giới.

4. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về công tác an toàn, vệ sinh lao động

- Tiếp tục rà soát, phân cấp, phân quyền; thực hiện tốt Chương trình An toàn, vệ sinh lao động tỉnh theo từng giai đoạn. Đẩy mạnh công tác đánh giá tác động môi trường lao động, nhất là đối với các dự án đầu tư khai thác, sản xuất công nghiệp, xây lắp, nơi có điều kiện lao động nặng nhọc độc hại, nguy hiểm; kiểm soát các yếu tố nguy hiểm, có hại tại nơi làm việc. Tăng cường quản lý việc khai báo sử dụng và tổ chức kiểm định theo định kỳ đối với các loại máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động. Thường xuyên rà soát, bổ sung danh mục nghề, công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm, bệnh nghề nghiệp.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát về công tác an toàn, vệ sinh lao động. Thực hiện nghiêm túc, kịp thời việc khai báo, thống kê, báo cáo, điều tra sự cố gây mất an toàn, vệ sinh lao động, tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp. Quản lý chặt chẽ các đơn vị dịch vụ huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động; quan trắc môi trường lao động; khám sức khỏe định kỳ, khám và phát hiện bệnh nghề nghiệp. Nâng cao chất lượng các cơ sở khám, điều trị bệnh nghề nghiệp; cơ sở điều dưỡng, phục hồi chức năng lao động; bộ phận an toàn, vệ sinh lao động, bộ phận y tế, hội đồng an toàn, vệ sinh lao động tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh đáp ứng yêu cầu.

- Thường xuyên quan tâm an toàn, vệ sinh lao động đối với các nhóm lao động nữ, người chưa thành niên, người khuyết tật, người cao tuổi, người giúp việc gia đình, người học nghề, tập nghề, người thử việc và lao động được cho thuê lại, người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài. Thực hiện tốt chính sách khám sức khỏe định kỳ, giám định, chăm sóc sức khỏe, phục hồi chức năng, điều trị, tiền lương, chi phí y tế, trợ cấp, bồi thường, bảo hiểm và các chính sách khác theo quy định cho người bị tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp.

- Xây dựng cơ sở dữ liệu chuyên ngành để nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý, tiếp nhận báo cáo tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp. Chủ động tích cực hội nhập quốc tế về an toàn, vệ sinh lao động; tăng cường trao đổi thông tin, kinh nghiệm, hợp tác đào tạo, chuyên gia với các nước. Đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là thủ tục hành chính theo hướng thiết thực, đơn giản, công khai, minh bạch, tiết kiệm thời gian và chi phí cho doanh nghiệp, người lao động. Biểu dương, khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân có những mô hình hay, cách làm hiệu quả; đồng thời, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm, nhất là tổ chức, cá nhân để xảy ra sự cố nghiêm trọng về an toàn, vệ sinh lao động.

5. Kiện toàn bộ máy, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực về công tác an toàn, vệ sinh lao động

- Rà soát, đánh giá, đào tạo, kiện toàn bộ máy tổ chức và nhân lực làm công tác quản lý nhà nước và chuyên môn, nghiệp vụ về an toàn, vệ sinh lao động trong các cơ quan, tổ chức cấp tỉnh, cấp huyện đảm bảo thực hiện hiệu quả công tác tham mưu, quản lý, phối hợp thực hiện chính sách, pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động.

- Chú trọng công tác đào tạo, huấn luyện, chuyên giao, cập nhật kiến thức, kỹ năng an toàn, vệ sinh lao động, phòng, ngừa bệnh nghề nghiệp đối với người làm công tác an toàn, vệ sinh lao động, y tế tại doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh; thanh tra lao động, thanh tra an toàn, vệ sinh lao động, bao gồm cả khu vực không có quan hệ lao động.

- Đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng khoa học – công nghệ tiên tiến trong quản lý, chăm sóc sức khỏe người lao động, đảm bảo an toàn, vệ sinh lao động.

6. Tăng cường nguồn lực trong thực hiện chính sách an toàn, vệ sinh lao động

- Tăng cường nguồn lực Nhà nước và doanh nghiệp đầu tư cho công tác an toàn, vệ sinh lao động gắn với đổi mới cơ chế tài chính, nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực, ưu tiên bố trí nguồn lực để triển khai các biện pháp phòng ngừa tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp đối với cả khu vực không có quan hệ lao động. Lòng ghép nội dung an toàn, vệ sinh lao động trong chương trình, dự án liên quan đến lĩnh vực lao động, y tế, môi trường.

- Đẩy mạnh xã hội hóa, huy động các nguồn lực xã hội và sử dụng hiệu quả các nguồn lực cho công tác an toàn, vệ sinh lao động, khuyến khích các doanh nghiệp chủ động đầu tư, triển khai biện pháp phòng ngừa, tăng cường công tác tự kiểm tra, giảm thiểu tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp. Quản lý chặt chẽ và sử dụng có hiệu quả Quỹ bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp; mở rộng và phát triển nhanh đối tượng tham gia bảo hiểm tai nạn lao động tự nguyện có sự hỗ trợ của Nhà nước.

7. Tăng cường công tác phối hợp; phát huy vai trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, hội quần chúng trong thực hiện công tác an toàn, vệ sinh lao động

- Tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương, nhất là ngành lao động, y tế, môi trường với địa phương, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh theo chức năng, nhiệm vụ được giao, chú trọng khu vực không có quan hệ lao động.

- Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, hội quần chúng, các cơ quan báo chí đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động nhằm nâng cao nhận thức, xây dựng văn hóa an toàn lao động trong hội viên, đoàn viên và các tầng lớp nhân dân. Tăng cường công tác kiểm tra,

giám sát, đối thoại về công tác đảm bảo an toàn, vệ sinh lao động và điều kiện làm việc, góp phần xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Đổi mới nội dung, đa dạng hóa hình thức thông tin tuyên truyền, phổ biến pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động trên các phương tiện thông tin truyền thông, tổ chức các lớp tập huấn, hội thảo, tư vấn; chú trọng đến khu vực người lao động làm việc không theo hợp đồng lao động, các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh có nguy cơ cao về tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp.

- Thường xuyên tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động cho cán bộ lãnh đạo, quản lý, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh, người sử dụng lao động và người lao động, nhất là đối với người làm công tác an toàn, vệ sinh lao động; phổ biến chính sách mới về bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, hướng dẫn thực hiện thủ tục hành chính và đối thoại với người sử dụng lao động, người lao động trong các doanh nghiệp và các tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc thực hiện chính sách, pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động.

- Tăng cường hoạt động hỗ trợ huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động, tập trung đối tượng hỗ trợ là người lao động làm công việc có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động, công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm, tại nơi làm việc tiềm ẩn nhiều nguy cơ rủi ro về an toàn lao động, lao động trong khu vực không có quan hệ lao động.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát về công tác an toàn, vệ sinh lao động, chú trọng khu vực không có quan hệ lao động. Xử lý nghiêm những tập thể, cá nhân vi phạm về an toàn lao động và kịp thời biểu dương, khen thưởng những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác an toàn, vệ sinh lao động.

- Phối hợp với các Sở, ngành, địa phương tổ chức tốt các hoạt động hưởng ứng Tháng hành động về an toàn, vệ sinh lao động hàng năm; các hoạt động triển khai Chương trình An toàn, vệ sinh lao động theo từng giai đoạn trên địa bàn tỉnh; hỗ trợ phòng ngừa, chia sẻ rủi ro về tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, chi phí quản lý bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp.

- Tiếp tục hướng dẫn các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh và các địa phương trong việc điều tra tai nạn lao động, thống kê, báo cáo về tình hình tai nạn lao động, công tác an toàn, vệ sinh lao động đầy đủ, kịp thời theo quy định.

- Hướng dẫn, đôn đốc các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh thực hiện công tác huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động, kiểm định kỹ thuật về an toàn lao động, quan trắc môi trường lao động. Giám sát các hoạt động dịch vụ huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động; kiểm định kỹ thuật an toàn lao động; quan trắc

môi trường lao động; đánh giá, chứng nhận sản phẩm hàng hóa nhóm 2, đơn đốc thực hiện chế độ báo cáo định kỳ theo quy định.

- Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung các nội dung chính sách, pháp luật liên quan đến công tác an toàn, vệ sinh lao động; ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động quản lý, xây dựng cơ sở dữ liệu về an toàn, vệ sinh lao động kết nối với hệ thống thông tin chung của tỉnh.

- Tiếp tục kiện toàn cơ sở dữ liệu về an toàn, vệ sinh lao động của tỉnh (ứng dụng công nghệ thông tin để quản lý; điều tra, thu thập số liệu thống kê), ưu tiên đối với các dữ liệu về điều kiện lao động của người làm nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm, tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, môi trường lao động.

- Chủ trì tổng hợp các ý kiến tham gia góp ý với cơ quan trung ương để hoàn thiện hệ thống quy định pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động, các hệ thống phần mềm quản lý.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch này; tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện công tác an toàn, vệ sinh lao động với Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội theo quy định.

2. Sở Y tế

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan tổ chức tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn cho các cơ sở lao động thực hiện đầy đủ công tác quản lý vệ sinh lao động, phòng chống bệnh nghề nghiệp theo quy định của pháp luật.

- Tăng cường giám sát việc thực hiện công tác vệ sinh lao động, chăm sóc sức khỏe, phòng chống bệnh nghề nghiệp tại các cơ sở lao động và đề xuất xử lý nghiêm các vi phạm. Chủ động chỉ đạo quan trắc môi trường lao động, khám phát hiện sớm bệnh nghề nghiệp tại các cơ sở lao động có nguy cơ cao và tổ chức điều tra bệnh nghề nghiệp nhằm đảm bảo quyền lợi cho người lao động. Thực hiện tốt Chương trình chăm sóc và nâng cao sức khỏe người lao động, phòng chống bệnh nghề nghiệp giai đoạn 2020 – 2030.

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra các cơ sở y tế cung cấp dịch vụ khám sức khỏe định kỳ, khám phát hiện bệnh nghề nghiệp cho người lao động và các tổ chức công bố đủ điều kiện quan trắc môi trường lao động trên địa bàn.

- Kiện toàn tổ chức và nâng cao năng lực chăm sóc sức khỏe và phòng chống bệnh nghề nghiệp cho y tế cơ quan, nông, lâm trường, doanh nghiệp và y tế khu công nghiệp. Tổ chức triển khai thực hiện Thông tư số 28/2023/TT- BYT ngày 29/12/2023 của Bộ Y tế quy định về phạm vi hoạt động khám bệnh, chữa bệnh và nội dung chuyên môn, nghiệp vụ của chương trình đào tạo nhân viên y tế làm việc tại y tế cơ quan, đơn vị, tổ chức mà không thành lập cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

3. Sở Tài chính

Trên cơ sở kế hoạch và dự toán chi tiết hằng năm của Sở Lao động Thương binh và Xã hội, các cơ quan, đơn vị liên quan về lĩnh vực an toàn, vệ sinh lao động và căn cứ khả năng cân đối ngân sách hàng năm của tỉnh, Sở Tài chính tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí đảm bảo thực hiện Kế hoạch theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn.

4. Sở Công Thương

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn các quy định của pháp luật về an toàn hóa chất, vật liệu nổ công nghiệp, điện, an toàn trong quản lý, sử dụng, bảo quản, kinh doanh và vận chuyển hàng hoá nguy hiểm, xăng dầu, khí và các loại máy, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về kỹ thuật an toàn trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý của ngành.

- Tổ chức huấn luyện, kiểm tra huấn luyện, cấp giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp; xếp bậc, cấp thẻ an toàn điện đối với người vận hành, sửa chữa điện ở nông thôn, miền núi, biên giới, hải đảo thuộc tổ chức hoạt động theo Luật Điện lực và các quy định pháp luật khác liên quan.

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành liên quan tăng cường thanh tra, kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện công tác an toàn lao động trong các cơ sở sản xuất, kinh doanh, sử dụng hóa chất; quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp; cơ sở chiết nạp, kinh doanh khí gas, khí hóa lỏng; cơ sở kinh doanh xăng dầu; các doanh nghiệp khai thác khoáng sản; các chợ, siêu thị, trung tâm thương mại thuộc thẩm quyền quản lý.

5. Sở Xây dựng

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật về an toàn lao động trong thi công xây dựng công trình đối với các chủ đầu tư, các chủ thể tham gia hoạt động xây dựng trên địa bàn tỉnh.

- Hướng dẫn doanh nghiệp có công trường xây dựng tổ chức hội thảo, tọa đàm chuyên đề phòng chống nguy cơ tai nạn lao động trên các công trường xây dựng, đặc biệt là tai nạn về ngã cao.

- Tổ chức thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật trong hoạt động xây dựng đối với các công trình đang triển khai thi công trên địa bàn quản lý, trong đó chú trọng đến việc chấp hành pháp luật, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về an toàn vệ sinh lao động trong thi công xây dựng; xử lý các sai phạm theo quy định pháp luật.

6. Sở Giao thông vận tải

- Tổ chức thông tin tuyên truyền đến đơn vị, doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh vận tải về các quy định pháp luật và kiến thức an toàn, vệ sinh lao động, bảo vệ môi trường.

- Tăng cường chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện an toàn lao động tại các công trình xây dựng cầu đường, các công trình giao thông trọng điểm thuộc

thẩm quyền quản lý; kiểm tra công tác quản lý chất lượng công trình trong các khâu: khảo sát, thiết kế, thi công, xây dựng, nghiệm thu, bàn giao, bảo hành và bảo trì công trình; kiểm tra, đăng kiểm chặt chẽ các phương tiện vận tải theo đúng quy định nhằm đảm bảo an toàn.

7. Sở Tài nguyên và Môi trường

- Phối hợp với các Sở, ban, ngành, địa phương thông tin tuyên truyền đến doanh nghiệp các quy định pháp luật về kiến thức bảo vệ môi trường trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ.

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, địa phương kiểm tra về bảo vệ môi trường trong hoạt động sản xuất, kinh doanh đối với những ngành nghề có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường.

8. Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành và đơn vị liên quan tuyên truyền, hướng dẫn biện pháp phòng chống nhiễm độc thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y, nhiễm khuẩn nghề nghiệp trong chăn nuôi, trồng trọt, tuyên truyền không sử dụng hóa chất trong chăn nuôi, các biện pháp phòng ngừa tai nạn lao động khi sử dụng máy, thiết bị nông nghiệp, ngư nghiệp cho người lao động, các khu vực sản xuất nông nghiệp tập trung và làng nghề.

- Hướng dẫn các doanh nghiệp, hợp tác xã, làng nghề hoạt động sản xuất, kinh doanh trong ngành nông nghiệp phối hợp với các đơn vị dịch vụ huấn luyện để thực hiện huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động cho người sử dụng lao động, người làm công tác an toàn, vệ sinh lao động, người lao động.

9. Công an tỉnh

- Hướng dẫn các Sở, ban, ngành, cơ quan, tổ chức thuộc tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và doanh nghiệp tổ chức thực hiện tự kiểm tra công tác phòng chống cháy nổ, nhất là đối với những nơi có nhiều nguy cơ cháy nổ.

- Phối hợp với các cơ quan liên quan kiểm tra liên ngành về công tác an toàn, vệ sinh lao động, trong đó có công tác phòng chống cháy nổ tại các đơn vị, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; phối hợp với Đoàn điều tra tai nạn lao động cấp tỉnh điều tra các vụ tai nạn lao động chết người và tai nạn lao động khác có dấu hiệu tội phạm; xử lý nghiêm các vụ tai nạn nghiêm trọng, các vụ có tình tiết có dấu hiệu tội phạm.

10. Sở Thông tin và Truyền Thông

- Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan truyền thông tuyên truyền sâu rộng về công tác an toàn, vệ sinh lao động trên địa bàn tỉnh.

- Chỉ đạo Đài Truyền thanh – Truyền hình các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện công tác tuyên truyền về an toàn, vệ sinh lao động trên địa bàn các huyện, thị xã, thành phố.

11. Báo Quảng Nam, Đài Phát thanh - Truyền hình Quảng Nam

- Chủ động phối hợp với các cơ quan chức năng xây dựng chương trình, chuyên mục tuyên truyền chính sách, pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động; chính sách về bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp; tăng thời lượng đưa tin, phóng sự, bài viết hoạt động về công tác an toàn, vệ sinh lao động của các Sở, ban, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị, doanh nghiệp; xây dựng bài viết, phóng sự cảnh báo các nguy cơ tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, phản ánh các hành vi vi phạm và biểu dương các tập thể, cá nhân làm tốt công tác an toàn, vệ sinh lao động.

- Đẩy mạnh các hoạt động thông tin, tuyên truyền về chủ đề, các hoạt động của Tháng hành động về an toàn, vệ sinh lao động và Tháng công nhân hằng năm; chia sẻ rộng rãi các mô hình, sáng kiến, ứng dụng công nghệ thông tin cải thiện điều kiện lao động; đẩy mạnh tuyên truyền, thông tin kịp thời về nguyên nhân các vụ tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, sự cố để phòng tránh tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, cháy nổ trong các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, cộng đồng.

12. Ban quản lý các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh

Phối hợp với các đơn vị thông tin tuyên truyền về công tác an toàn, vệ sinh lao động đến các doanh nghiệp; đôn đốc các doanh nghiệp tuyên truyền về công tác an toàn, vệ sinh lao động trong hoạt động hưởng ứng Tháng hành động về an toàn, vệ sinh lao động hằng năm.

13. Đề nghị Liên đoàn Lao động tỉnh

- Tiếp tục đổi mới công tác tuyên truyền, hướng dẫn, nâng cao vai trò của công đoàn cơ sở trong việc tham gia ý kiến với người sử dụng lao động triển khai các quy định về công tác an toàn, vệ sinh lao động tại cơ sở. Vận động đoàn viên, người lao động phát huy sáng kiến cải thiện điều kiện và môi trường lao động; nâng cao năng lực của cán bộ công đoàn cơ sở, chất lượng hoạt động của mạng lưới an toàn vệ sinh viên trong các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh.

- Phối hợp với các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cơ quan truyền thông đẩy mạnh triển khai các chương trình hành động cụ thể về đảm bảo an toàn, vệ sinh lao động, phòng ngừa tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, phòng chống cháy nổ, giảm căng thẳng tại nơi làm việc; xây dựng môi trường làm việc An toàn - Xanh - Sạch - Đẹp - Thân thiện.

- Tiếp tục tổ chức tốt các hoạt động hưởng ứng Tháng hành động về an toàn, vệ sinh lao động và Tháng công nhân hằng năm.

14. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội

Phối hợp với các cơ quan chức năng đẩy mạnh công tác tuyên truyền, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, hợp tác xã,

các cơ sở sản xuất kinh doanh thực hiện pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động, vận động các tầng lớp nhân dân tích cực tham gia thực hiện Kế hoạch số 425-KH/TU ngày 05/6/2024 của Tỉnh uỷ Quảng Nam về thực hiện Chỉ thị số 31-CT/TW của Ban Bí thư.

15. Đề nghị Hội Nông dân tỉnh

Phối hợp với các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tổ chức triển khai tuyên truyền chính sách, pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động cho người lao động làm việc ở lĩnh vực nông, lâm, ngư nghiệp, triển khai hiệu quả các mô hình cải thiện điều kiện làm việc nông nghiệp, nông dân, nông thôn; đẩy mạnh phong trào nông dân sản xuất, kinh doanh bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động; tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng an toàn, vệ sinh lao động cho đội ngũ cán bộ Hội cơ sở.

16. Các Sở, ban, ngành

- Xây dựng chương trình, kế hoạch triển khai công tác an toàn, vệ sinh lao động; nâng cao hiệu quả công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương, nhất là ngành lao động, y tế, môi trường với các địa phương, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh theo chức năng, nhiệm vụ được giao, chú trọng khu vực không có quan hệ lao động.

- Tổng kết, đánh giá và báo cáo định kỳ kết quả triển khai thực hiện Chỉ thị số 31-CT/TW và Kế hoạch này.

17. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

- Tăng cường thực hiện công tác quản lý nhà nước về an toàn, vệ sinh lao động trên địa bàn; hằng năm, bố trí nguồn lực để tổ chức các hoạt động tuyên truyền, phổ biến các quy định pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động; chú trọng tuyên truyền đến người lao động làm việc không theo hợp đồng lao động.

- Tăng cường công tác kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động tại các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, hợp tác xã trên địa bàn, chú trọng kiểm tra đối với các nhóm ngành, nghề, công việc có nguy cơ cao về tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp như làm việc trên cao, hàn cắt kim loại, làm việc trong không gian hạn chế, trong xây dựng, khai khoáng, trong sử dụng điện... và những nơi có nguy cơ cao về cháy nổ.

- Tổng hợp tình hình tai nạn lao động, sự cố kỹ thuật gây mất an toàn, vệ sinh lao động nghiêm trọng liên quan đến người lao động làm việc không theo hợp đồng lao động xảy ra trên địa bàn; chỉ đạo, đôn đốc Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn thống kê, báo cáo tai nạn lao động đối với người làm việc không theo hợp đồng lao động định kỳ theo quy định, lập biên bản ghi nhận tai nạn lao động đối với người làm việc không theo hợp đồng lao động.

- Tổng kết, đánh giá và báo cáo định kỳ kết quả triển khai thực hiện Chỉ thị số 31-CT/TW và Kế hoạch này.

18. Các doanh nghiệp, hợp tác xã và các tổ chức sử dụng lao động

Thực hiện đầy đủ, hiệu quả quy định của pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động và pháp luật có liên quan thuộc nghĩa vụ, trách nhiệm của người sử dụng lao động. Tăng cường triển khai công tác an toàn, vệ sinh lao động, chủ động kiểm soát phòng ngừa các yếu tố nguy hiểm, có hại tại nơi làm việc; tổ chức huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động cho người lao động; kiểm định kỹ thuật an toàn lao động; quan trắc môi trường lao động; khám sức khỏe định kỳ, khám phát hiện bệnh nghề nghiệp; thực hiện chế độ đối với người lao động đảm bảo theo quy định. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo về tình hình tai nạn lao động, công tác an toàn, vệ sinh lao động, công tác y tế theo quy định.

19. Chế độ báo cáo

- Căn cứ nội dung Kế hoạch này, các Sở, ban, ngành, đơn vị, địa phương chủ động xây dựng kế hoạch thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ quản lý của cơ quan, đơn vị mình; định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (*qua Sở Lao động – Thương binh và Xã hội*) về kết quả triển khai thực hiện (*trước ngày 05 tháng 01 của năm sau*).

- Sở Lao động – Thương binh và Xã hội chịu trách nhiệm theo dõi, tổng hợp tình hình thực hiện Kế hoạch của các cơ quan, đơn vị, địa phương; định kỳ tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh cùng với báo cáo kết quả triển khai, thực hiện công tác an toàn, vệ sinh lao động hàng năm (*trước ngày 15 tháng 01 của năm sau*); tổng hợp, báo cáo đột xuất theo yêu cầu của cơ quan cấp trên.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Kế hoạch số 425-KH/TU ngày 05/6/2024 của Tỉnh ủy Quảng Nam về thực hiện Chỉ thị số 31-CT/TW, ngày 19/3/2024 của Ban Bí thư về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác an toàn, vệ sinh lao động trong tình hình mới ; đề nghị các Sở, ban, ngành, cơ quan, tổ chức, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội (để báo cáo);
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Chủ tịch, các PCTUBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, cơ quan, tổ chức thuộc tỉnh;
- Báo Quảng Nam, Đài PT-TH Quảng Nam;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Anh Tuấn